

Số: 41/PA-CNĐM

Đắk Nông, ngày 03 tháng 6 năm 2020

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG, CHỐNG LŨ, LỤT, ĐẢM BẢO AN TOÀN CÔNG TRÌNH
TRONG MÙA MƯA LŨ NĂM 2020

Kính gửi: - Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai &TKCN huyện Đắk Mil
- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai &TKCN Công ty

Căn cứ Luật phòng chống thiên tai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật thủy lợi được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số: 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư: 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 09/4/2018 của Bộ NN&PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi.

Căn cứ Quyết định số: 43/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, quyết định ban hành kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chỉ thị số: 1786/CT-BNN-TCTL ngày 10/3/2020 của Bộ NN&PTNT V/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn CTTL trong mùa mưa lũ năm 2020;

Căn cứ tình hình thực tế tại các Công trình thủy lợi do Chi nhánh quản lý trên địa bàn huyện Đắk Mil.

Công ty TNHH MTV Khai thác CT thủy lợi tỉnh Đắk Nông- Chi nhánh huyện Đắk Mil (viết tắt là Chi nhánh huyện Đắk Mil) lập Phương án phòng chống lụt, bão các công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ năm 2020 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm chủ động phòng, chống và ứng phó kịp thời để giảm thiểu đến mức thấp nhất tài sản của nhà nước, tài sản và tính mạng nhân dân trong trường hợp có xảy ra sự cố.

Nâng cao trách nhiệm của đơn vị quản lý CT, cơ quan quản lý nhà nước và phát huy ý thức tự giác của cộng đồng nhân dân trong khu vực công trình để chủ động phòng, chống lũ, lụt, thiên tai góp phần làm giảm thiểu thiệt hại do sự cố công trình gây ra.

Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng trong khu vực bị vỡ hồ, đập.

Chủ động sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống sự cố vỡ hồ, đập.

Quản triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “ba sẵn sàng” (chủ động phòng tránh; đối phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

Tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập.

Đảm bảo việc thông tin liên lạc giữa Chi nhánh huyện Đắk Mil với các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn đập để phối hợp thực hiện công tác phòng, chống thiên tai hiệu quả, an toàn.

II. Điều kiện tự nhiên, tình hình thời tiết

1/ Địa hình, địa chất:

Địa hình Đắk Mil có độ cao trung bình 500m so với mặt nước biển, vùng phía bắc huyện từ 400-600 m và phía nam huyện từ 700-900 m, phần lớn địa hình có sự chia cắt mạnh, địa hình dốc, không có sông, hệ thống suối nhỏ, độ dốc suối lớn. Địa chất, chủ yếu là đất ba zan, ba zan pha sét, pha sỏi nên toi xốp, ngầm nước nhanh, độ kết dính yếu.

Các CTTL trên địa bàn huyện Đắk Mil nằm ở vị trí có địa hình dốc nên các CT đa số có lòng hồ và dung tích hồ nhỏ; địa hình lòng suối dốc nên dòng chảy có vận tốc lớn, tập trung nước về hồ chứa rất nhanh; thảm bảo vệ thực vật tự nhiên không còn thay vào đó là rẫy trồng cây CN dài ngày nên không giữ được lượng nước mưa, làm tăng thêm lượng nước tập trung về hồ chứa càng nhanh. Mặt khác, các đập đất dâng nước, mái tràn xả lũ được XD chủ yếu bằng đất ba zan, khi lượng mưa lớn dễ gây sạt, trượt mái đập, mái tràn của CTTL, gây xói lở, bồi lấp cửa vào, ra tràn xả lũ.

Với các đặc điểm địa hình, địa chất nêu trên, cùng với tác động của mưa lũ nên các CTTL dễ bị ảnh hưởng đến an toàn công trình trong mùa mưa lũ.

2/ Tình hình thời tiết:

Đắk Mil là khu vực chuyển tiếp giữa hai tiểu vùng khí hậu Đắc Lắc và Đắc Nông, chế độ khí hậu mang đặc điểm chung của khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, mỗi năm có 2 mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 4 đến hết tháng 11, tập trung trên 90% lượng mưa cả năm; mùa khô từ tháng 12 đến hết tháng 3 năm sau, lượng mưa không đáng kể. Tuy nhiên, những năm gần đây tình hình thời tiết xảy ra cực đoan, diễn biến khó lường, mùa khô kéo dài đến tháng 5, mùa mưa bắt đầu cuối tháng 5 và kết thúc sớm trong cuối tháng 9.

Hiện tại trên địa bàn huyện mùa mưa mới bắt đầu, lượng mưa không lớn. Có khả năng mưa lớn sẽ tập trung trong tháng 7 đến tháng 10.

Với tình hình thời tiết cực đoan và diễn biến phức tạp sẽ có tác động trực tiếp đến an toàn công trình trong mùa mưa lũ.

III. Hiện trạng công trình thủy lợi đang quản lý

Hiện Chi nhánh huyện Đắk Mil thực hiện quản lý bảo vệ và khai thác 43 công trình thủy lợi trong đó có 01 trạm bơm. Đa số các CT được xây dựng từ lâu, nên lòng hồ bị bồi lấp, các hạng mục công trình bị xuống cấp, hư hỏng rất nhiều.

Nguồn nước hiện tại các hồ trên địa bàn: có 19 hồ đã cạn kiệt, 02 hồ dưới mực nước dâng bình thường; Tổng dung tích các công trình đến thời điểm đạt 24%;

1. Hiện trạng công trình trước mùa mưa lũ 2020:

Qua kiểm tra đánh giá hiện trạng công trình trước mùa mưa trong tháng 5/2020, các công trình thủy lợi nói chung đang hoạt động ổn định.

1.1. Lòng hồ: Các lòng hồ đa số không có bè, mảng cỏ. Riêng Hồ Tây, Jun Juh, E29 bè mảng cỏ thường trôi nổi tập về tràn xả lũ.

1.2. Đập đất: Đa số là ổn định. Tuy nhiên có 01 số công trình bị xuống cấp, hư hỏng như đỉnh đập bị sinh lầy (Đăk Goun thượng, Đăk M'Bai, Đăk Săk); mái thượng hư hỏng (Đăk Puer, Jun Juh, Đăk Sai, Đăk M'Bai, Đăk ND'Rốt, Đăk Goun hư hỏng bê tông gia cố; Đội 1, Đội 2, Đội 3 sạt lở mái đất đắp); mái hạ xói lở (đập Đội 1, Đội 2, 35, 40, Ô Truyền, Đội 3, Ông Đăng, Vạn Xuân, Bắc Sơn 1); thấm mái đập (Đô Ry 2, Đăk Puer); thấm mang cống (Đô Ry 2, Lâm trường Thuận An).

Nguy cơ mất an toàn cao là công trình Hồ Đội 1 bị sạt lở mái thượng và mái hạ rất nặng nề và CT Đô Ry 2 bị thấm mang cống nhiều.

1.3. Tràn xả lũ: Đa số đã được xây dựng kiên cố bằng bê tông. Một số như hồ Đăk Loou, hồ Đội 2, hồ 35, hồ 40, hồ Nông trường Thuận An, hồ Đăk R'La, hồ Ông Hiên, hồ Ông Truyền, Hồ Đội 3, Hồ Ông Đăng, Hồ Tăng Gia còn đang là tràn đất nên tình trạng sạt lở và bồi lấp lòng tràn hay xảy ra. Ngoài ra, hồ Vạn Xuân không có tràn xả lũ, thực hiện điều tiết lũ bằng cống lấy nước; Hồ Tây xả lũ bằng tràn giếng dễ bị tắt tràn khi bè cỏ trôi tập vào tràn.

Một số công trình có xả lũ bằng cống xả lũ có kích thước mặt cắt thoát lũ nhỏ, có đường kính cống từ từ 50cm đến 100cm như Hồ Đội 1, Hồ Tăng Gia, Hồ Ông Đăng.

Tràn xả lũ Hồ E29 có mặt cắt thoát lũ đảm bảo, tuy nhiên bê tông ngưỡng tràn một số chỗ bị xâm thực, bong tróc trơ cốt thép, nhất là chân tường bê tông của ngưỡng tràn. Khả năng có nguy cơ mất an toàn.

Tràn xả lũ Hồ Bắc Sơn 1, ngưỡng tràn, tường tràn bị nứt thấm nhiều; đáy tràn bị nứt, xi nước mạnh, có nguy cơ mất an toàn cao.

Cống thoát lũ Hồ Ông Đăng có ĐK 50cm, không đảm bảo thoát lũ, có nguy cơ nước tràn qua đỉnh đập.

Cửa van xả lũ: Đa số công trình là tràn xả lũ tự do. Có 01 công trình xả lũ bằng tràn giếng là Hồ Tây. Có 12 CT có cửa van là: hồ Jun Juh, Đăk Goun thượng, Thái Bá Long, Thọ Hoàng, Mạnh Tiến, Đăk Puer, Đăk Goun, Đăk Sai, Đăk M'Bai, Đô Ry 1, Đô Ry 2, Tăng gia, Đăk Sô. Các cửa van này chủ yếu để tích nước cuối mùa mưa, không có khả năng điều tiết lũ, trong mùa mưa các cửa van này đều mở hoàn toàn để đảm bảo thoát lũ.

Thiết bị vận hành tràn xả lũ đa số đang hoạt động tốt. Thiết bị tràn xả lũ bị hư hỏng như Đăk Goun thượng, Đăk Sô, đang lập KH để sửa chữa khắc phục.

1.4. Công lấy nước: đa số đảm bảo ổn định, thiết bị van đóng mở vận hành tốt. Tuy nhiên một số hư hỏng như CT Đăk Láp, Jun Juh, Đăk Puer, Đăk Săk, E29, Thọ Hoàng đang lập KH để sửa chữa khắc phục.

1.5. Các Điều tiết trên suối: Đập điều tiết Ông Phiệt, đập điều tiết Ông Khôi, đập điều tiết Đăk Săk thuộc Công trình thủy lợi Đăk Săk các cấu kiện bê tông đảm bảo; các máy đóng mở vận hành hư hỏng như gãy ty của điều tiết Ông Khôi, máy vận hành không được của điều tiết Đăk Săk, đang lập KH để sửa chữa khắc phục.

(Chi tiết tại báo cáo kết quả kiểm tra hiện trạng công trình trước mùa mưa 2020)

2. Công trình trọng điểm và công trình có nguy cơ mất an toàn cao:

2.1. Các CT có nguy cơ mất an toàn:

Hồ Tây: khả năng bê cô tấp vào tràn giếng, gây tắt tràn nguy cơ nước tràn qua đỉnh đập, gây ngập thượng lưu

Hồ Bắc Sơn 1: ngưỡng tràn cao 2,5m, tường tràn, tấm đáy tràn bị nứt xì nước mạnh nguy cơ đổ gãy ngưỡng tràn, rỗng đất tấm đáy bị đẩy nổi

Hồ E29: ngưỡng tràn cao 3m bê tông bị xâm thực trơ cốt thép nguy cơ đổ gãy ngưỡng tràn),

Hồ Đội 1: thân đập sạt lở nặng, rỗng thân đập, khẩu độ cống thoát lũ nhỏ nguy cơ vỡ đập

Hồ Đô Ry 2: thấm mang cống, mái đập nguy cơ vỡ mang cống và đập

Hồ Ông Đăng: cống thoát lũ quá nhỏ ĐK 50cm nguy cơ nước tràn qua đỉnh đập

2.2. Công trình trọng điểm:

CT Đăk Săk, xã Đức Minh (có dung tích lớn khoảng 7 triệu m³, năm 1998 đã bơm vữa chống thấm thân đập). Phạm vi ảnh hưởng lớn nếu xảy ra sự cố, gồm 4 xã của huyện Đăk Mil và 01 xã ở huyện K'Rông Nô.

IV. Phương án ứng phó lũ, lụt

1. Phương án phòng, chống lũ lụt

1.1. Công tác phòng lũ, lụt:

- Đập đất: Phát dọn mái đập, phát hiện và xử lý các tổ mối gây hại ở thân và đỉnh đập; khơi thông các rãnh thoát nước; đào rãnh hướng nước trên đường đổ xuống công trình; đắp lại các vị trí sụt lún, sạt lở, rãnh xói mái hạ, đỉnh đập. Trám vá sửa chữa hư hỏng bê tông mái thượng lưu. Kiểm tra xử lý các vết nứt, rò rỉ, lưu lượng, dòng chảy thấm.

- Tràn xả lũ: Phát dọn cỏ rác, nạo vét đất bồi đảm bảo mặt cắt thoát lũ; cắt, vận chuyển gỗ mục trôi về cửa tràn; Sửa chữa thay thế thiết bị van, máy đóng mở tràn; Nạo vét đất bồi rãnh thoát nước; Xử lý bê cô trôi nổi, làm hàng rào chống bè, mảng cỏ (đối với CT có bè, mảng cỏ); Xử lý các mái sạt, trượt; Đào rãnh hướng dòng nước từ đường, đồi đổ xuống tràn. Trám vá sửa chữa hư hỏng bê tông ngưỡng tràn, dốc nước...Tháo dỡ bao tải đất nâng ngưỡng tràn, đảm bảo thoát lũ.

- Cống lấy nước: Nạo vét hộp van; thông ống thoát nước hộp van; sửa chữa thay thế các van đóng mở, tay quay bị hư hỏng, mất mát.

- Hệ thống kênh và công trình trên kênh, các cụm điều tiết: Gia cố, tu bổ, sửa chữa những hư hỏng đảm bảo, thiết bị phải vận hành tốt. Nạo vét khơi thông các tuyến kênh tiêu nhằm đảm bảo thoát nước cho diện tích cây trồng. Tháo dỡ các đập dâng, đập tạm trên suối đảm bảo dòng chảy thoát lũ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của chi nhánh tại cơ quan và công trình. Lập danh sách, số điện thoại CBNV phụ trách quản lý bảo vệ công trình gửi đến UBND các xã, UBND huyện và Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN các xã, huyện để phối hợp trong công tác phòng, chống lũ lụt, thiên tai.

- Phối hợp với địa phương dự kiến ranh giới có khả năng ngập lụt vùng hạ du công trình khi cần thiết tháo lũ. Báo cáo với các cấp chính quyền địa phương để di dời và phòng tránh thiệt hại về người và tài sản vật chất của nhân dân.

- Phối hợp chặt chẽ và tham mưu về mặt kỹ thuật với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN huyện Đắk Mil để lập kế hoạch, tổ chức phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai khi có lũ lụt, thiên tai trên địa bàn toàn huyện.

- Thường xuyên phối hợp cùng địa phương các xã kiểm tra thường xuyên hiện trạng, tính ổn định, mực nước hồ chứa đối với các công trình; Đặc biệt là các công trình có dung tích lớn từ 1 triệu m³ trở lên (Hồ Tây thị trấn Đắk Mil; Hồ Đắk Săk xã Đức Minh; Hồ Đô Ry 2 xã Đắk R'La; Hồ Thác Hôn xã Đức Mạnh, Hồ Bắc Sơn xã Đắk Găn) và các công trình lòng hồ nhỏ, dốc, tập trung lũ nhanh cũng như các hồ có tràn xả lũ bằng đất có nguy cơ sạt lở cao như Đắk Sai, Đắk M'Bai, Hồ Ông Đăng, Đập ông Hứa, Đắk Goun, Đắk N'Rót, Đắk Láp, LT Đắk Găn, Ông Hiên, 35, 40, Tăng Gia, Đội 1, Đội 2, Đắk Loou...

1.2. Công tác chống lũ, lụt

Trực công trình 24/24 giờ, bố trí nhân lực đầy đủ tại các CT, nhất là các công trình trọng yếu, công trình có nguy cơ mất an toàn.

Tập kết đầy đủ vật tư, vật liệu, trang thiết bị ứng cứu khi có tình huống khẩn cấp xảy ra đối với các công trình trọng yếu, công trình có nguy cơ mất an toàn.

Thường xuyên kiểm tra vị trí các vết nứt, sạt lở mái đập; vị trí, lưu lượng thấm của thân đập, mang cống, mang tràn; sạt lở mang cống, mang tràn, mái tràn. Đánh giá mức độ ảnh hưởng đến an toàn công trình. Báo cáo đề xuất cấp trên xử lý kịp thời.

Các CT có bè cỏ trôi nổi trong lòng hồ như Hồ Tây, Jun Juh, E29 theo dõi chặt chẽ di chuyển cả bè cỏ, neo giữ ở thượng lưu hoặc làm hàng rào chắn bè cỏ để không được tấp vào tràn xả lũ, gây tắt tràn.

Đối với các CT có cửa van, các cửa van này chủ yếu để tích nước cuối mùa mưa, không có khả năng điều tiết lũ, nên trong mùa mưa các cửa van này đều mở hoàn toàn để đảm bảo thoát lũ như: hồ Jun Juh, Đắk Goun thượng, Thái Bá Long, Thọ Hoàng, Mạnh Tiến, Đắk Puer, Đắk Goun, Đắk Sai, Đắk M'Bai, Đô Ry 1, Đô Ry 2, Tăng gia, Đắk Sô.

Theo dõi, cập nhật thường xuyên tình hình diễn biến tình hình thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng; cập nhật thường xuyên diễn biến mực nước hồ chứa hằng ngày, hằng giờ.

1.3. Giải pháp sửa chữa tạm thời và lâu dài công trình bị xuống cấp hư hỏng (Có phụ lục 1 kèm theo)

1.4. Vận hành điều tiết hồ chứa trong mùa mưa lũ.

1.4.1. Vận hành hồ chứa khi mực nước dưới MND bình thường

- Đa số các CT không có cửa van tràn xả lũ, xả lũ bằng tràn đỉnh rộng hoặc móng ngựa, nước qua tràn ở chế độ tự do, nên không có điều tiết lũ.

- Đối với 12 CT có vận hành cửa van phẳng chủ yếu để tích nước cuối mùa mưa, không có khả năng điều tiết lũ, nên trong mùa mưa các cửa van này đều mở hoàn toàn để đảm bảo thoát lũ. Đến khi cuối mùa mưa mới đóng cửa van để trữ nước.

- Đối với các cửa cống lấy nước thân đập, tuyệt đối không được mở cống để xả lũ nhằm hạn chế sạt lở bờ kênh, gây ngập úng cục bộ (trừ trường hợp ứng cứu khi vỡ đập và được cấp có thẩm quyền cho phép).

1.4.2. Vận hành hồ chứa trong một số trường hợp đặc biệt:

1. Khi mực nước hồ đạt MNDBT và đang lên, Chi nhánh huyện Đắk Mil phải thường xuyên theo dõi diễn biến công trình đầu mối (đập chính, tràn, cống...) và lưu lượng nước đến hồ; chủ động điều tiết để khống chế, giữ mực nước hồ không vượt quá MN dâng gia cường và báo cáo tình hình về Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Đắk Nông

2. Khi mực nước hồ đạt đến MND gia cường và đang lên, thì Lãnh đạo Chi nhánh huyện Đắk Mil báo cáo với Công ty; Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Đắk Nông báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT Đắk Nông, đề xuất phương án xin ý kiến chỉ đạo để đảm bảo an toàn công trình và triển khai phương án bảo vệ vùng hạ du hồ chứa.

3. Khi mực nước hồ đạt MND gia cường và lên nhanh có khả năng vượt cao trình đỉnh đập, thì Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Đắk Nông báo cáo Ban chỉ huy phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông quyết định phương án hạ thấp mực nước khẩn cấp, đảm bảo an toàn hồ chứa và vùng hạ du.

1.4.3. Đối với 02 công trình có Quy trình vận hành điều tiết là Hồ Đăk Săk và Hồ Tây. Tuy nhiên 02 công trình này nước qua tràn ở chế độ chảy tự do, không có cửa van điều tiết lũ. Như vậy, khống chế mực nước hồ ở các cao trình theo thời điểm quy định trong quy trình thì không thể thực hiện được; mặt khác, nếu khống chế mực nước hồ chỉ bằng cách xả công thân đập, điều này không cho phép và lưu lượng thoát lũ qua cống nhỏ không đảm bảo. Do đó, quy trình vận hành đã phê duyệt không phù hợp.

1.5. Ứng cứu đập khi xảy ra sự cố mất an toàn

1. Khi công trình đầu mối của hồ chứa (đập, tràn, cống lấy nước) có dấu hiệu xảy ra sự cố gây mất an toàn cho công trình, Công ty TNHH MTV Thủy nông Đắk Nông báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT Đắk Nông, kịp thời xử lý, khắc phục nguy cơ sự cố để đảm bảo an toàn hồ chứa.

2. Khi cống lấy nước có sự cố không vận hành được, Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Đắk Nông phải thực hiện ngay biện pháp xử lý sự cố, báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT Đắk Nông, Ban chỉ huy phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông.

3. Trường hợp xuất hiện các sự cố khẩn cấp, có nguy cơ vỡ đập, Công ty TNHH MTV Thủy nông Đắk Nông báo cáo Ban chỉ huy phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông quyết định phương án hạ thấp mực nước khẩn cấp, thực hiện phương án bảo vệ vùng hạ du hồ chứa và phương án khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức ứng cứu:

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn; Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN các xã, thị trấn, huyện vận động, tuyên truyền cho nhân dân sinh sống gần khu vực công trình có ý thức trách nhiệm bảo vệ công trình, nghiêm cấm các hình vi xâm hại đến công trình.

- Phối hợp cùng các Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã, cấp huyện để thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và phương châm “chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”; kiến nghị với chính quyền huy động nhân dân khơi thông các tuyến kênh tiêu, suối tiêu nhằm đảm bảo thoát nước cho diện tích cây trồng.

- Trục tại công trình 24/24 cảnh báo và ngăn chặn không cho người, gia súc qua lại khu vực công trình. Phối hợp với địa phương thông báo di dời con người, tài sản...ở vùng hạ du công trình lên các vùng cao hơn để đề phòng lũ quét nhằm tránh tổn thất về tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Tham gia vào lực lượng ứng cứu, sơ tán người và tài sản của nhân dân.

1.6. Đối với các công trình đang thi công

Hiện nay, tiểu dự án WB8 đang triển khai thi công các công trình như Nông trường Thuận An, Hồ Ông Hiên, Hồ Đắk R’La, Hồ Đội 4, Hồ Đắk Ken. Chi nhánh thường xuyên phân công CBNV kiểm tra theo dõi tình hình công trình; phối hợp với Ban Quản lý dự án WB8, đơn vị thi công để đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ cần phải chặt chẽ, thường xuyên, đặt biệt là kiểm tra biện pháp thi công và kịp thời xử lý các tình huống có thể xảy ra. Đề nghị Ban giám đốc Công ty có văn bản đề nghị Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Nông, chỉ đạo, yêu cầu Ban quản lý tiểu dự án WB8 cung cấp phương án thi công trong mùa mưa 2020 và phương án phòng chống lũ, lụt, xử lý, ứng cứu khi CT xảy ra sự cố.

1.7. Đối với công trình trọng điểm

CTTL Đắk Săk, xã Đức Minh, chi nhánh huyện Đắk Mil xác định là công trình trọng điểm có dung tích lớn, phạm vi ảnh hưởng nếu xảy ra sự cố, gồm 4 xã của huyện Đắk Mil và 01 số xã ở huyện K’Rông Nô.

Thường xuyên bố trí người kiểm tra theo dõi tình hình mực nước hồ chứa, tình hình ổn định công trình đầu mối. Kịp thời phát hiện và báo cáo những hư hỏng để được gia cố, sửa chữa. Kiểm tra xử lý kịp thời các vết nứt, rò rỉ, lưu lượng, dòng chảy thấm ở mái đập, mang tràn, mang cống...

Đặt biệt chú trọng kiểm tra ổn định công trình và báo cáo kịp thời khi mực nước hồ đạt đến MN dâng bình thường và đang tăng lên đến mực nước dâng gia cường và khi mực nước hồ đạt đến MN dâng gia cường và đang tăng nhanh.

Chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, vật liệu, máy móc, trang thiết bị đầy đủ, kịp thời ứng cứu đập khi xảy ra sự cố.

Thông báo với chính quyền địa phương về tình huống khẩn cấp (hoặc nguy cơ vỡ đập) để địa phương chủ động bố trí lực lượng ứng cứu đập, sơ tán người dân, tài sản ở hạ lưu công trình.

2. Sơ tán, bảo vệ người và tài sản của nhân dân

Phối hợp với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã, cấp huyện để thông báo cho nhân dân biết về vùng ngập lụt hạ du công trình; phối hợp với địa phương thực hiện tốt công tác sơ tán người và tài sản của nhân dân ở vùng hạ du công trình trước khi công trình xảy ra sự cố vỡ đập.

Bằng mọi nguồn lực sẵn có của Chi nhánh, thực hiện hỗ trợ, giúp đỡ phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm khi sơ tán người và tài sản ở vùng hạ du công trình

3. Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ tại công trình và văn phòng Chi nhánh; chủ động bố trí người chốt chặn các vị trí xung yếu; cấm người, phương tiện đi lại trên đập và vùng hạ du khi công trình xảy ra sự cố.

- Người quản lý bảo vệ công trình có trách nhiệm báo cáo kịp thời tình hình công trình về Giám đốc Chi nhánh và Giám đốc chi nhánh có trách nhiệm báo cáo với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã, cấp huyện, công ty.

- Hình thức báo cáo, thông báo bằng điện thoại, gửi Email, bằng văn bản...

- Nội dung báo cáo, thông báo bao gồm, về nguy cơ mất an toàn CT; về sự cố công trình; về tình huống khẩn cấp (mực nước đạt MND gia cường và đang tăng nhanh, công trình đang trong tình huống khẩn cấp hoặc nguy cơ vỡ đập); về khắc phục, xử lý sự cố; về khắc phục hậu quả thiên tai...

- Thông tin liên lạc phải đảm bảo liên tục 24/24 giờ.

4. Nguồn nhân lực ứng phó với lũ, lụt

Nguồn nhân lực Chi nhánh để phục vụ công tác phòng chống lũ, lụt và ứng phó với tình huống khẩn cấp là 18 người. Trong đó:

01 giám đốc, có trách nhiệm tổ chức, điều hành chung

01 CBKT có trách nhiệm kiểm tra, xử lý kỹ thuật công trình

01 kế toán có trách nhiệm phụ trách hậu cần

15 công nhân có trách nhiệm quản lý bảo vệ công trình trực tiếp.

Ngoài nhân lực của Chi nhánh, chi nhánh trực tiếp liên hệ với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã, cấp huyện, công ty để bổ sung nhân lực khi cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu khi xử lý sự cố, ứng cứu.

6. Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

(Có bảng dự trữ kèm theo)

V. Phương án khắc phục hậu quả thiên tai

Chi nhánh cử người tham gia vào lực lượng xử lý, ứng cứu, khắc phục hậu quả tại công trình có sự cố.

Tham gia tiếp tục tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn, thông tin khẩn cấp cho cấp trên và yêu cầu tìm kiếm cứu nạn.

Tham gia tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn, tổ chức nơi ở tạm cho những người bị mất nhà cửa hoặc nhà cửa bị hư hỏng nặng; hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống và các nhu yếu phẩm.

Tham gia khẩn trương thống kê, đánh giá thiệt hại, đề xuất nhu cầu hỗ trợ, cứu trợ và khắc phục; xác định nhu cầu trang bị vật tư, phương tiện cần thiết để phục vụ công tác khắc phục hậu quả sự cố vỡ hồ, đập.

Tham gia huy động nguồn lực, tổ chức khắc phục và đề nghị cấp trên hỗ trợ khắc phục vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, dọn dẹp nhà cửa, cơ sở hạ tầng: điện, nước, giao thông, thủy lợi, trường học, y tế, môi trường, khắc phục bồi lấp, sạt lở đồng ruộng ...

VI. Đề xuất, kiến nghị:

1/ Đối với địa phương :

- Đề nghị UBND các cấp tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, nhân dân các địa phương nghiêm chỉnh thực hiện Luật thủy lợi, Luật phòng chống thiên tai và các quy định hiện hành của nhà nước.

- Đề nghị các địa phương và nhân dân kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về lấn chiếm hành lang bảo vệ CTTL; các hành vi làm cản trở dòng chảy tràn xả lũ, suối tiêu, kênh tiêu; tự ý đóng mở các thiết bị vận hành tràn xả lũ, cống đầu mối sai qui trình dẫn đến gây mất an toàn cho công trình, hồ chứa.

- Đề nghị Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN các cấp trên địa bàn huyện phối hợp cùng Chi nhánh huyện Đắk Mil kiểm tra, rà soát công trình, khu vực, vùng có tiềm ẩn nguy cơ xảy ra thiên tai nguy hiểm và thống kê những hộ, điểm dân cư nằm trong vùng cần phải di chuyển trong mùa mưa lũ 2020. Có trách nhiệm tổ chức lực lượng xử lý sự cố, ứng cứu kịp thời, hiệu quả khi công trình có sự cố xảy ra để giảm thiểu tổn thất ít nhất về tính mạng và tài sản của nhà nước và nhân dân; tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho nhân dân về rủi ro thiên tai để phát huy ý thức tự giác, chủ động của nhân dân chủ động phòng, tránh thiên tai trên địa bàn các xã, thị trấn và thôn bon.

2/ Đối với Công ty:

- Đề đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ năm 2020, đề nghị Ban giám đốc công ty kịp thời sửa chữa những hư hỏng của các công trình theo danh mục đề xuất.

- Hỗ trợ, cung cấp các phương tiện, dụng cụ, vật tư, vật liệu, trang thiết bị để thực hiện công tác phòng, chống lũ, lụt và sự cố công trình.

VII. Tổ chức thực hiện

Phương án phòng chống lũ lụt và ứng phó với các tình huống khẩn cấp trong mùa mưa lũ năm 2020 của Chi nhánh huyện Đắk Mil được triển khai thực hiện từ tháng 6/2020 đến 11/2020.

Chi nhánh huyện Đắk Mil có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm trong thời gian thực hiện phương án.

CBNV-NLĐ trong chi nhánh nghiêm túc thực hiện các nội dung phương án đã đề ra về công tác phòng, chống lũ lụt và ứng phó với tình trạng khẩn cấp.

Phương án phòng chống lũ lụt và ứng phó với các tình huống khẩn cấp trong mùa mưa lũ năm 2020 của Chi nhánh huyện Đắk Mil sẽ được điều chỉnh, bổ sung khi có sự chỉ đạo của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN cấp huyện và công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu VT.

CHI NHÁNH HUYỆN ĐẮK MIL



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trường

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG LŨ, LỤT VÀ ĐẢM NẢO
AN TOÀN CTTL TRONG MÙA MƯA LŨ NĂM 2020
(kèm theo Phương án phòng, chống lũ, lụt và đảm bảo an toàn
CTTL trong mùa mưa lũ năm 2020 ngày 3./1./2020)

Nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống lũ, lụt năm 2020. Chi nhánh huyện Đăk Mil phân công nhiệm vụ cho CBNV-NLĐ trong đơn vị như sau:

I/ Phân công nhiệm vụ:

*** Phân công nhiệm vụ Lãnh đạo chi nhánh:**

1/ Ông: Nguyễn Trương Chức vụ: Giám đốc

Phụ trách chung. Phối hợp chặt chẽ cùng Ban phòng chống lụt bão-GNTT huyện và Công ty. Lập phương án phòng chống lũ, lụt, ứng phó với tình huống khẩn cấp trên địa bàn huyện. Số ĐT: 0988 270 912

*** Phân công nhiệm vụ CBCNV-NLĐ quản lý công trình:**

1/ Ông: Nguyễn Ngọc Tú Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

Phụ trách công tác kiểm tra xử lý kỹ thuật công trình. Tổng hợp, báo cáo, thông báo, đánh giá hiện trạng công trình, đánh giá độ an toàn công trình. Tham mưu đề xuất phương án phòng, chống, xử lý, ứng phó khi có sự cố. SĐT: 0983 497 770

2/ Bà: Nguyễn Thị Hiền Chức vụ: Công nhân kỹ thuật

Phụ trách công trình: Đập Thọ Hoàng; Hồ Đội 4. SĐT: 036 7287 441

3/ Ông: Phạm Đức Huy Chức vụ: Công nhân kỹ thuật

Phụ trách công trình: Hồ Đăk Săk, Hồ Đăk Goun Thượng, hồ Jun Juh, hồ ông Hiên. SĐT: 039 633 9434

4/ Ông: Nguyễn Hữu Quý Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Tây, Hồ Đăk Loou, hồ Đăk Ken. SĐT: 0972 790 339

5/ Ông: Nguyễn Thanh Phong Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ E29, đập dâng Đăk Sô, đập dâng xã Đăk Săk. SĐT: 0914 587 687

6/ Ông: Nguyễn Văn Ba Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Đăk Láp, hồ Lâm trường Đăk Găn, Hồ Bắc Sơn 1.

SĐT: 036 5688 481

7/ Nguyễn Thị Nhường Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Đô Ry 1, hồ Đô Ry 2, hồ Đăk R'La. SĐT: 0963367202

8/ Ông: Đặng Đình Đạt Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Thác Hôn, hồ Đăk Goun, hồ Đăk ND'Rót. SĐT: 0968639393

9/ Ông: Nguyễn Bá Đức Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Lâm trường Thuận An, hồ Yok Lom, Hồ Đăk Puer. SĐT: 0377 968 777

10/ Ông: Trần Huy Trung Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Bu Đăk, Hồ Núi Lửa, Hồ Sa Pa. SĐT: 0984411403

11/ Bà: Nguyễn Thị Hòa Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Đội 3, Hồ Đội 2. SĐT: 0944902246

12/ Bà: Nguyễn Thị Hương Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: đập Thái Bá Long, hồ Mạnh Tiến, Hồ Đội 1. SĐT: 0984 396 096

13/ Ông: Phan Đình Thiên Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Đăk Sai, hồ Đăk M'Bai, hồ Vạn Xuân. SĐT: 0942 114 545

14/ Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Ông Đăng, Đập Y Ren, đập Ông Hứa. SĐT: 0369 623 802

15/ Ông: Nguyễn Thị Bích Thảo Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ 35, hồ 40, hồ Tăng Gia. SĐT: 0988 123 593

16/ Lê Thị Thảo Hoa Chức vụ: Công nhân

Phụ trách công trình: Hồ Ông Truyền, hồ Nông trường Thuận An. SĐT: 0332152819

17/ Bà: Đinh Lê Diễm Ngọc Chức vụ: Kế toán

Số điện thoại liên lạc: 0961 194 063

Phụ trách hậu cần. Trục 100% tại trụ sở cơ quan trong thời gian phòng chống lụt bão.

II/ Thời gian thực hiện

Bắt đầu thực hiện từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 11 năm 2020
